

Số: **4693**/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp, thương mại biển Việt Nam
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp, thương mại biển Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Quan điểm phát triển

a) Phát triển công nghiệp, thương mại biển trên cơ sở khai thác lợi thế, tiềm năng của khu vực ven biển, gắn sản xuất với tiêu dùng, đảm bảo tính năng động, hiệu quả và phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế biển.

b) Tăng cường liên kết các địa phương khu vực ven biển trong phát triển công nghiệp và thương mại, thu hút đầu tư có chọn lọc, có trọng tâm, không thu hút những dự án công nghệ lạc hậu, giá trị gia tăng thấp và nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

c) Phát triển công nghiệp, thương mại gắn với với bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc, phát triển du lịch, bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu phát triển

2.1 Mục tiêu tổng quát

Phân đầu đến năm 2025 công nghiệp, thương mại luôn là ngành kinh tế quan trọng, có tốc độ tăng trưởng cao, ổn định, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của khu vực ven biển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và thương mại dịch vụ có trình độ, chất lượng cao.

2.2 Mục tiêu cụ thể

a) Tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất công nghiệp của khu vực ven biển giai đoạn 2016 - 2020 đạt khoảng 9,0 - 9,5%/năm; giai đoạn 2021-2025 đạt khoảng 10,5 - 11,0%/năm.

b) Tăng trưởng bình quân tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ giai đoạn 2016-2020 khoảng 16,5 - 17,0%/năm và giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 17,5% - 18,0%/năm

c) Tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2016 -2020 đạt khoảng 13,5% - 14,0%/năm và giai đoạn 2021-2025 đạt khoảng 13,0%-13,5%/năm.

3. Định hướng phát triển

3.1. Ngành công nghiệp

a) Phát triển các ngành có tiềm năng và lợi thế: khai thác và chế biến than, dầu khí, hóa chất, sản xuất điện (nhiệt điện và năng lượng tái tạo), cơ khí, luyện kim, điện tử, chế biến thủy, hải sản.

b) Ưu tiên phát triển các lĩnh vực tạo ra các sản phẩm có khả năng cạnh tranh; các sản phẩm trong chuỗi sản xuất toàn cầu thuộc các ngành cơ khí, điện, hoá chất và các sản phẩm linh kiện, phụ tùng.

3.2. Ngành thương mại

a) Tăng cường hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa từ các chương trình hợp tác kinh tế quốc tế, kết hợp phát triển nhanh các hình thức thương mại hiện đại để từng bước mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động xuất - nhập khẩu và thương mại trong nước.

b) Phát triển hệ thống logistics, hệ thống chợ đầu mối thủy sản, nông sản tổng hợp, các trung tâm trung chuyển và kho vận đảm bảo đáp ứng cho hoạt động lưu thông hàng hóa nội địa và quốc tế.

4. Quy hoạch phát triển

4.1. Ngành công nghiệp cơ khí, luyện kim

a) Đến năm 2025

- Phát triển các ngành công nghiệp đóng tàu, sản xuất thép, kết cấu thép, cơ khí nặng, thiết bị siêu trường, siêu trọng, phương tiện vận tải, thiết bị hạ thủy, máy móc sản xuất nông - lâm nghiệp, thiết bị, máy móc chế biến thủy hải sản, thực phẩm và các công trình phục vụ trên biển như giàn khoan, giàn khai thác.

